



Máy Khoan Đa Năng Dùng Pin
DHR182 18 mm (11/16") Thích hợp cho mũi SDS-PLUS

Đáp ứng nhu cầu sử dụng



Chuôi gài
SDS-PLUS

Máy khoan Đa Năng nhẹ nhất

Tháng 2/2019

Với hệ thống thu bụi

3.6 kg

(với DX05, BL1850B)



HEPA
filter



Thước canh độ sâu

Có thể điều chỉnh độ sâu mũi khoan đơn giản bằng cách nhấn nút

Chiều dài mũi khoan tối đa

165 mm

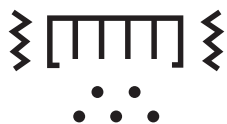
(với DX05)

Hộp thu bụi bên trong

Có thể điều chỉnh theo chiều dài mũi khoan đơn giản bằng cách nhấn nút

Cơ chế làm sạch bộ lọc HEPA filter

Bằng cách mở hộp bụi, bụi sẽ rơi ra ngoài từ bộ lọc



Hộp bụi lớn

Có thể mở dễ dàng bằng cách ấn nút để dễ dàng vệ sinh

AVT
Anti Vibration Technology

XPT
EXTREME PROTECTION TECHNOLOGY

Đèn LED đôi

18V
LITHIUM-ION

BL
MOTOR



Hiệu suất khoan tuyệt vời

- Cường độ nén bê tông 40N/mm²
- Đường kính : Ø10.5mm(3/8"), độ sâu 60mm(2-3/8")

Tốc độ làm việc

Khoảng **Trên 70 %**

So với model trước đây

Khối lượng công việc

Khoảng **Trên 30 %**

So với model trước đây

Lượng công việc

Khoảng **80** cái

Pin BL1850B

AWS

Hệ thống tự kết nối không dây

Bộ kết nối không dây

Bán riêng

199393-1



Bật công tắc trên máy



Máy hút bụi được kích hoạt



Phụ kiện

Hệ thống hút bụi

Mã số

DX05(199658-1)

Ly chứa bụi

Mã số

198362-9

Sử dụng với phụ kiện gắn ly chứa bụi

Mã số

194581-5



Hộp chứa bụi

Mã số

199595-9



Bộ lọc HEPA

Mã số

199596-7



Máy khoan đa năng dùng pin

- Nhiều tốc độ
- Hãm bằng điện
- Kiểu đảo chiều quay
- Chuôi SDS-PLUS
- Cơ cấu giới hạn lực mô-men xoắn
- Ổn định tốc độ điện tử
- Hệ thống hút bụi
- Có đèn
- Hộp đựng đồ

Phụ kiện kèm theo:

Tay cầm 36 (158057-6),
thước canh độ sâu (415486-9)
(máy không kèm mũi khoan).

DHR182 18 mm (11/16") Thích hợp cho mũi SDS-PLUS

Lực đập	Phương pháp EPTA 05/2009: 1.7 J
Khả năng	Điều kiện thí nghiệm của chúng tôi: 1.6 J
	Bê tông: 18 mm / Mũi định tâm: 35 mm /
	Mũi định tâm kim cương (loại khô): 32 mm
	Thép: 13 mm / Gỗ: 24 mm
Tốc độ đập	0 - 5.000 l/p
Tốc độ không tải	0 - 1.350 v/p
Công suất	450 W
Độ rung	Khoan trên bê tông: 11.0 m/s ²
	Khoan trên kim loại: 2.5 m/s ² hoặc thấp hơn
Áp suất âm thanh	89 dB(A)
Cường độ âm thanh	100 dB(A)
Kích thước (L x W x H)	Với pin BL1830B / BL1840B / BL1850B / BL1860B: 301x82x285 mm
Trọng lượng	2.4 kg (BL1815N) - 3.2 kg (BL1860B)
DHR182RTJ: 2 pin 5.0Ah (BL1850B), sạc nhanh (DC18RC)	
(Máy kèm thùng Makpac loại 4 (821552-6))	
DHR182Z: Không kèm pin, sạc	
DHR182RTJ: 1 pin 5.0Ah (BL1850B), sạc nhanh (DC18RC)	
(Máy kèm thùng Makpac loại 4 (821552-6))	

Trọng lượng có thể khác nhau tùy thuộc vào phụ kiện đi kèm, bao gồm cả bộ pin. Sự kết hợp nhẹ nhất và nặng nhất, tùy theo tiêu chuẩn EPTA 01/2014, được hiển thị trong bảng. Các phụ kiện kèm theo và thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo quốc gia hoặc khu vực.

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM

Kho 4-5-6, Block 16, 18L1-2, Đường số 3, KCN VSIP II, P. Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0274 362 8338 - Fax: 0274 362 8339 - Website: www.makita.com.vn

CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC
Kho 5, Số 1, Đường 6, KCN - ĐT - DV VSIP, P. Từ Sơn, Bắc Ninh
ĐT: 0222 376 5942

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH HÀ NỘI
Số 15 và Số 4 Ngõ 63 Trường Chinh, P. Phương Liệt, TP. Hà Nội
ĐT: 0243 202 2585

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG
Số 40, Đường Chi Lăng, P. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
ĐT: 0236 352 5079 / 0236 352 5179
TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH CẦN THƠ
366 Võ Văn Kiệt, Khu Vực 5, P. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
ĐT: 0292 389 4358

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH BUỒN MA THUẬT
88 Lê Đức Thọ, P. Bưởi Ma Thuật, Bắc Lát
ĐT: 0262 355 4556
TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH HẢI PHÒNG
Số 01 Lê Lợi, Dị an Hoàng Huy Riverside, P. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
ĐT: 0225 883 1529

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH NHÀ TRANG
Lô 36-38 Đường B6, Khu đô thị Vĩnh Diêm Trung, P. Tây Nha Trang, Khánh Hòa
ĐT: 0258 220 0039
TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH
Số 12 Trịnh Văn Cấn, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0283 821 5191